

Bài số 5:

CHÁNH SÁCH HÒA BÌNH CHUNG SỐNG CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

* * *

I - SỰ RA ĐỜI CHÍNH SÁCH HÒA BÌNH CHUNG SỐNG

Từ khi Pháp và Việt Minh ký kết đình chiến ngày 20-7-1954 tại Genève (Thụy Sĩ), có 9 nước tham dự, chia đôi lãnh thổ Việt Nam làm hai miền Nam Bắc, lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới (sông Bến Hải). Miền Bắc chịu ảnh hưởng của khối Cộng sản, Miền Nam chịu ảnh hưởng của khối Tư bản gọi là khối Tự Do.

Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc thấy rõ sẽ có cuộc nội chiến tương tàn tương sát giữa hai Miền Nam Bắc vì theo đuổi hai Chủ nghĩa khác nhau, nên vào đầu năm Ất Mùi (1955) Đức Ngài có đọc một Thư ngỏ trên đài truyền thanh trong đó có đoạn:

"Các Ông cầm đầu Chánh phủ Miền Bắc và Miền Nam, các Ông còn đợi gì mà không nêu ngay gương đoàn kết bằng cách thành lập một Chánh Phủ Lâm Thời, duy nhất thoát ly khỏi ảnh hưởng ngoại quốc, có sự tham dự của các phần tử thuộc mọi khuynh hướng chánh trị, tôn giáo, ngõ hầu tiến tới một cuộc Tổng tuyển cử toàn quốc Việt Nam.

Tòan dân sẽ ghi công của các Ông và do đó, bằng tấm gương quý báu ấy, các Ông sẽ được tiếng đã cứu vãn trước hết nước Việt Nam và sau cùng toàn Thế giới. . "

Chánh quyền Ngô Đình Diệm lúc bấy giờ muốn tập trung thống nhất quyền lãnh đạo Đất Nước, không muốn thực thi theo đường lối của Đức Ngài đưa ra nên sai Tướng Nguyễn Thành Phương đem quân về bao vây Hộ Pháp Đường, tiến hành các cuộc thanh trừng Chức Sắc chức việc tín đồ theo đường lối Hòa bình của Đức Hộ Pháp.

Bị giam lỏng trong Hộ Pháp Đường suốt (04) tháng rưỡi và nhận thấy không có cách nào khác hơn được nữa, nên Đức Ngài quyết định lưu vong tị nạn sang nước Cao Miên.

Đúng 3 giờ sáng ngày mùng 5 tháng Giêng năm Bính Thân (dl 16-2-1956), Đức Ngài cùng vài vị Chức sắc thân cận, lên xe hơi đi lên Nam Vang theo ngã Gò Dầu sang đến Nam Vang bình yên, sau đó xin Hoàng Thân Sihanouk cho tị nạn và xin ở tại Thánh Thất Kim Biên, Nam Vang cho đến ngày qui Thiên.

Vì lòng ái truất thương sanh, vì sự tồn vong của tiền đồ Tổ quốc và vận mạng giống nòi, không lẽ ngồi điềm nhiên để cho ngoại bang mưu đồ dày xéo đồng bào chủng tộc, phải tìm phương cứu vãn tình thế ấy, nên ngày 26-3-1956 từ Nam Vang thủ đô Miền Quốc, Đức Hộ Pháp nhơn danh vị Giáo Chủ của Đạo Cao Đài đưa ra đường lối hoà giải dân tộc là "CHÁNH SÁCH HOÀ BÌNH CHUNG SỐNG" nhằm hàn gắn và xoa dịu vết thương chia ly dân tộc, ngăn cuộc nội chiến tương tàn giữa hai miền Nam Bắc.

II - NỘI DUNG BẢN CƯƠNG LĨNH

Khoảng một tháng sau ngày lưu vong sang Nam Vang, Đức Hộ Pháp cho công bố Bản Cương Lĩnh CHÁNH SÁCH HÒA BÌNH CHUNG SỐNG.

Nguyên văn Bản Cương Lĩnh như sau:

**CHÁNH SÁCH HÒA BÌNH CHUNG SỐNG
DO DÂN - PHỤC VỤ DÂN - LẬP QUYỀN DÂN**

CƯƠNG LĨNH

- 1 -Thống nhất lãnh thổ và khối dân tộc Việt Nam với phương pháp ôn hòa
- 2 -Tránh mọi xâm phạm nội quyền Việt Nam.

3 - Xây dựng Hòa bình, Hạnh phúc và Tự do Dân chủ cho Toàn dân.

A. Thống nhất lãnh thổ và khối dân tộc Việt Nam với phương pháp ôn hòa:

1)- Giai đoạn thứ nhất:

- Để hai chính phủ địa phương tạm giữ nguyên vẹn nền tự trị nội bộ mỗi Miền theo ranh giới vĩ tuyến 17.
- Thành lập một "Ủy Ban Hòa giải Dân tộc" gồm có các nhân sĩ Trung Lập và một số đại diện bằng nhau của Chính phủ 2 Miền để tìm những điểm dung hợp giữa 2 miền.
- Tổ chức nước Việt Nam thống nhất thành chế độ Liên Bang Trung Lập gồm có 2 phần liên kết (Nam và Bắc) theo hình thức Thụy Sĩ với một Chính phủ Liên Bang lâm thời, để điều hòa nền kinh tế trong nước và để thay mặt cho nước Việt Nam thống nhất đối với Quốc Tế và Liên Hiệp Quốc.
- Bãi bỏ bức rào vĩ tuyến 17. Dân chúng được bảo đảm sự lưu thông tự do trên toàn lãnh thổ Việt Nam để so sánh và chọn lựa chế độ sở thích mà định cư.

2)- Giai đoạn thứ nhì:

- Đánh thức tinh thần dân tộc đến mức trưởng thành, đủ sức đảm nhiệm công việc nước theo nhịp tiến triển của thế giới trong khuôn khổ tự do và dân chủ .
- Khi dân tộc đã trưởng thành và khối tinh thần đã thống nhất thì toàn dân Việt Nam sẽ tự giải quyết thể chế thiết thọ theo nguyên tắc tự quyết bằng cách mở các cuộc Tổng Tuyển Cử thể theo hiệp định Genève tháng 7/ 1954, để thành lập Quốc hội duy nhất cho nước Việt Nam. Cuộc Tổng Tuyển Cử này sẽ tổ chức dưới sự kiểm soát và trách nhiệm trọn quyền của Liên Hiệp Quốc để ngăn ngừa điều áp bức dân chúng .
- Quốc hội này sẽ định thể chế thiết thọ và thành lập một chánh phủ trung ương nắm trọn quyền trong nước Việt Nam.

B- Tránh mọi xâm phạm nội quyền Việt Nam.

1)- Hữu dụng nền độc lập của mỗi Miền đã thu hồi do hai khối đã nhìn nhận (chính phủ Hồ chí Minh ở miền Bắc và chính phủ Ngô đình Diệm ở miền Nam)

2)- Nương vào các nước Trung lập như: Ấn Độ, Anh, Miến Điện, A Phú Hãn .. , để mở một đường lối thứ ba, gọi là "Đường lối Dân tộc", căn cứ trên khối dân tộc để làm trung gian dung hòa hai chế độ .

3)- Tránh mọi hướng dẫn ảnh hưởng hoặc can thiệp của một khối nào trong hai khối đối lập Nga - Mỹ, vì đó là nguyên căn một cuộc tương tàn có thể gây nên trận Thế Giới Chiến Tranh Thứ 3 .
Gia nhập vào một trong hai khối Nga hoặc Mỹ tức là chịu làm chư hầu cho khối ấy và tự nhiên là thù địch của khối kia. Như thể chánh sách "Hòa Bình Chung Sống" không thể thực hiện đặng; bằng chứng là tình trạng của Đức, Áo, Trung Hoa, Triều Tiên và Việt Nam hiện tại .

C- Xây dựng Hòa bình hạnh phúc và Tự do cho toàn dân.

1)- Kích thích và thúc đẩy cuộc "Thi đua Nhon Nghĩa" giữa 2 miền Bắc và Nam để thực hiện hạnh phúc cho nhân dân trong cảnh Hòa bình xây dựng trên nguyên tắc "Bác ái, Công bình và Nhon đạo".

2)- Áp dụng và thực hiện Bản Tuyên Ngôn Nhân Quyền của Liên Hiệp Quốc, thực hiện tự do dân chủ trên toàn lãnh thổ Việt Nam .

3)- Thâu thập tất cả mọi ý kiến, phát huy do tinh thần hiền triết cổ truyền của chúng tộc đưa lên và giao lại cho Liên Hiệp Quốc hòa giải để thi hành cho dân chúng nhờ .

4)- Dùng tất cả các biện pháp để thống nhất tinh thần Dân tộc trong việc xây dựng hạnh phúc với điều hay lẽ đẹp trên căn bản hy sinh và phụng sự.

5)- Hai miền phải thành thật bãi bỏ mọi tuyên truyền ngụy biện và xuyên tạc lẫn nhau. Phải để cho nhân dân đứng trước sự thật tể mà nhận xét sự hành động của đôi bên rồi lần lần sẽ đi đến chỗ thống nhất ý kiến .

6)- Sự thực hiện "Chánh Sách Hòa Bình Chung Sống" trên đây sẽ đăng thi hành dưới sự ủng hộ và kiểm soát thường trực của Liên Hiệp Quốc và các phần tử Trung Lập trong nước và ngoài nước, hầu ngăn ngừa mọi áp bức nhân dân do nơi quyền độc tài của địa phương hay do áp lực của ngoại quyền xúi giục.

Nam Vang, ngày 26- 3- 1956

HỘ PHÁP

PHẠM CÔNG TẮC

III- CÔNG BỐ BẢN CƯƠNG LĨNH

Sau khi soạn thảo xong, Đức Hộ Pháp cho công bố và kêu gọi sự ủng hộ Bản Cương Lĩnh qua các bức thư Đức Ngài viết cho Liên Hiệp Quốc, các cường quốc và Chánh phủ hai miền Nam Bắc Việt Nam.

1)- Thư gửi cho Tổng Thư ký Liên Hiệp Quốc và Thủ Tướng các Cường Quốc:

Trong thư gửi cho vị Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc và Thủ Tướng chánh phủ các cường quốc có đoạn như sau:

"Hôm nay Bần Đạo phải xuất ngoại cốt yếu để bảo thủ tự do của cá nhân hầu có đủ phương tiện kêu gọi lòng nhân đạo của các liệt cường giúp sức cho Bần Đạo đủ phương hòa giải hầu tránh nạn cốt nhục tương tàn của sắc dân Việt sắp gây nội chiến vì đôi ảnh hưởng.

Nhơn đó Bần Đạo xin gửi theo đây một Chương trình tối thiểu mà đại ý là một Đường lối Chung sống lập thành tại nước Việt Nam một Chính phủ Liên bang hầu có thể thực thi Thống Nhất theo như Hiệp định Genève đã đề nghị . . .

Bần Đạo chỉ xin Liên Hiệp Quốc và các liệt cường thật tâm ủng hộ và cương quyết bảo đảm cho Bần Đạo được tự do tuyên truyền giải pháp này khỏi sự khủng bố của hai Chính phủ đương quyền Hồ Chí Minh và Ngô Đình Diệm trong khi Bần Đạo thật hành sứ mạng hòa bình này . . .".

2)- Thư gửi cụ Hồ Chí Minh, Chủ Tịch Chánh phủ VNDCCH (Chính Phủ Cộng Sản Miền Bắc) và cụ Ngô Đình Diệm, Tổng Thống Chánh phủ VN Cộng Hòa (Chính Phủ Miền Nam):

"Hội nghị Genève buổi nọ đã sanh sản ra Hiệp định 20/ 7/ 1954, là món độc dược để đầu độc cho Quốc Dân ta đi đến cảnh chết vô phương cứu chữa, là giam hãm ta vào giữa cuộc tranh đấu của hai ảnh hưởng quốc tế. Ta muốn thoát ly tức là ta tìm một giải pháp bảo thủ nội quyền đặng định vận mạng tương lai do nơi tay ta đào tạo, chớ chẳng chịu ngoại quyền nào làm chủ nội bộ của ta. Muốn đặng như thế, Bần Đạo xin gửi theo đây một chương trình thống nhất Tổ Quốc giang sơn cho hai Cụ để trọn tâm nghiên cứu và tìm thêm những giải pháp hay, khéo bổ cứu vào mọi mặt khuyết điểm hầu có thể thi hành đặng y theo ước vọng thống nhất và Hòa bình của Dân tộc.

Bần Đạo đã lưu vong nơi nước ngoài, chỉ có mục đích là bảo thủ trọn vẹn tinh thần trung lập của Bần Đạo đặng kêu gọi tinh thần ái quốc chân chính nồng nàn của hai Cụ. Mong ước hai Cụ bỏ tư hiềm và thành kiến đặng đủ phương cứu quốc".

3)- Thư gửi Chư Đại Đức toàn thể các Tôn Giáo (Việt Nam) đề ngày 3-11-1956 có đoạn như sau:

"Thời cuộc hôm nay lại đến một giai đoạn rất nên khắt khe và nguy hiểm cho tương lai số phận của Việt Nam là nước phân đôi chia hai chủng tộc dưới ảnh hưởng của hai khối đặng gây cuộc Nam Bắc phân tranh cốt nhục tương tàn, nôi da xáo thịt . Họ đã muốn lợi dụng xương máu của nôi giống ta đặng định quyền bá chủ của họ.

Hiển nhiên giờ phút này, Đồng Bào ta đang bị lệ thuộc của hai khối chớ không Tự Do, Độc Lập chi cả. Đây rồi nội chiến sẽ vì ngoại bang mà bùng nổ, mà ta không thể đề phòng.

Chúng ta là người tu hành, Chư Vị Đại Đức cũng thế, mà Bần Đạo đây cũng thế, không lẽ khoanh tay ngồi đợi và thấy cái thảm trạng ấy. Bởi chiều theo Thiên Ý, chúng ta phải tìm một phương pháp hay, chấm dứt cuộc tương tàn tương sát.

Đương nhiên thật ra ta là nạn nhân của hai tư tưởng, của hai quyền lực, đồng bào ta toàn quốc bị tiêm nhiễm mà xu thời theo hai Chánh sách, dân tâm bất nhất.

Bản CƯƠNG LĨNH của giải pháp HÒA BÌNH CHUNG SỐNG của Bần Đạo cốt để giác ngộ Quốc dân đặng họ

biết thiệt dụng quyền hành của họ. Bởi có ba mục tiêu chánh yếu là: “VÌ DÂN, PHỤC VỤ DÂN, LẬP QUYỀN DÂN”, chỉ do nơi Dân mới cứu vãn đặng tình thế nguy hại cho tương lai Tổ Quốc và Giống nòi. Chúng ta phải làm thế nào bền vững Hòa bình Hạnh phúc dẫu cho các nước liệt cường của Quốc tế biến thiên thay đổi thế nào. Nếu ta không khôn ngoan mà chung hợp, nhút tâm, nhút trí bảo vệ toàn vẹn Hòa bình Quốc nội của ta thì khi Đại Chiến Thứ Ba bùng nổ, thì chủng tộc sẽ bị làm con vật hy sinh xương máu cho Ngoại bang tranh quyền bá chủ của Thế Giới.

Xin Chư Đại Đức vì Đạo Tâm, vì lòng ái truất thương sanh, vì nước nhà nguy biến, chung sức bảo vệ Hòa Bình Hạnh phúc cho Tổ Quốc Giống nòi, dẫu ta phải chịu muôn cay ngàn đắng, như thế mới là Đạo” .

IV- ỦNG HỘ CỦA CÁC NGUYÊN THỦ CÁC QUỐC GIA VÀ TỔ CHỨC QUỐC TẾ

Sau khi Đức Hộ Pháp công bố Cương Lĩnh Hòa bình của Đức Ngài, được các tổ chức Quốc tế và các quốc gia sau đây hồi đáp và lên tiếng ủng hộ:

Chủ tịch Ủy Hội Quốc Tế Kiểm Soát đình chiến tại Cao Miên.

Hội Đồng bảo An Liên Hiệp Quốc.

Ủy Ban Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc.

Thủ Tướng Anh Quốc

Tổng Thống Pháp Guy Mollet.

Quốc Vương cao Miên.

Tổng Thống Phi Luật Tân.

Đại sứ Pháp Quốc tại Cao Miên.

.....

V- MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CỦA PHONG TRÀO HBSC

1- Bối cảnh nền Đạo sau khi Đức Hộ Pháp lưu vong sang Cao miên.

Sau khi Đức Hộ Pháp sang Cao Miên, các vị Thời Quân cầm quyền Đạo nơi Tòa Thánh có phiên họp khẩn tìm phương cho Đạo sớm thoát khỏi sự khủng bố, bắt bớ giam cầm của Chính quyền Ngô đình Diệm, đã cử Ngài Bảo Thế Lê Thiện Phước đứng ra thương thuyết với Chánh quyền để mang lại ổn định cho nền Đạo và từ đó Thỏa Ước Bình Thân ra đời 28 tháng 2 năm 1956 ký giữa Đại Diện chính quyền và Đại Diện Hội Thánh, theo đó Đạo Cao Đài được tự do hành Đạo và truyền Đạo khắp nước Việt Nam, ngược lại “không làm chánh trị trên toàn lãnh thổ VN và về mặt pháp lý, chịu hệ thống luật lệ hiện hành của Chánh phủ VNCH do Ngô Tổng Thống lãnh đạo”.(Xem Thỏa Ước Bình Thân Đợt IV - tháng 9/2009).

Sau đó, Hội Thánh tổ chức phiên họp thống nhất mời Đức Thượng Sanh Cao Hoài Sang về Tòa Thánh cầm giềng mới Đạo (Vi Bằng ngày 10-3- Đinh Dậu /DL. 9-4-1957) đến mãi về sau này.

Bối cảnh lịch sử này có ảnh hưởng đến hoạt động của Phong Trào Hòa bình chung sống dưới sự lãnh đạo của Đức Hộ Pháp từ Nam Vang cho đến khi Đức Ngài qui Thiên nơi đất khách mang theo lý tưởng và hoài bão phục vụ Dân tộc và Đất nước.

2- Một số hoạt động.

*** Giai đoạn 1:** (1956-1959) (thời điểm sau khi Đức Hộ Pháp lưu vong sang Campuchia đến khi qui Thiên).

Trong giai đoạn này, Phong Trào Vận Động Hòa Bình Chung Sống phát triển rất nhanh, gây ra nhiều tiếng vang trong nước và Quốc tế.

Dưới sự lãnh đạo của Đức Hộ Pháp từ Nam vang, các tổ chức Vận động Hòa Bình được thành lập từ cấp Quận, Xã đến cấp Miền (Từ vĩ tuyến 17 đến Cà Mau) đã được sự hưởng ứng trong Đạo và ngoài Đời đã ráo riết hoạt động cho đường lối Hòa Bình Chung sống của Đức Ngài:

- Treo cờ trắng (cờ Nhan Uyên) trên cầu Hiền lương sông Bến Hải (tức Sông Gianh) được chọn làm ranh giới chia đôi Đất nước thành hai miền Nam Bắc.

- Phong Trào giảng biểu ngữ ủng hộ Chính sách Hòa Bình của Đức Hộ Pháp nơi Đại Đồng Xã trong dịp Lễ Vía Đức Chí Tôn mừng 9 tháng Giêng năm Đinh Dậu /1957. Trong buổi Đại Lễ, có sự tham dự của các vị

Đại sứ, ngoại giao đoàn các nước như: Hoa Kỳ, Anh, Pháp, Nhật, Thụy Sĩ, Thụy Điển, Ấn Độ, Trung Hoa đã gây ra tiếng vang trên trường quốc tế.

Trong cuộc vận động này, nhiều vị lãnh đạo trong Phong Trào bị công an bắt giam như các ông Thừa sử Phan Hữu Phước, Sĩ tài Phạm Duy Nhung, Sĩ tài Huỳnh Văn Hưởng, Sĩ tài Nguyễn Văn Tú và một số đông chức sắc Hành chánh, Phước Thiện. Một số chức sắc và các Ban bộ trở về địa phương cũng bị bắt khoảng trên 500 người . . .

Mặc dù bị bắt bớ, giam cầm, một số vị Sĩ tài và Chức sắc, Đạo hữu vẫn ngấm ngầm hoạt động cho đến ngày Đức Hộ Pháp qui Thiên trên đất Khách (10 tháng 4 năm Kỷ Hợi - DL.17-5-1959).

*** Giai đoạn 2:** (1960-1975) Từ sau khi Đức Hộ Pháp qui Thiên, phong Trào Vận Động Hòa Bình Chung Sống dần bị suy yếu so với trước mặc dù cũng gây nên được chút tiếng vang. Cu thể từ năm 1961 đến năm 1963, Sĩ tài Nguyễn Duy Nhung người được xem như tiếp nối vai trò lãnh đạo Phong Trào đã viết nhiều thư khác cho Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc, Tổng Thống Mỹ, Pháp và Thủ Tướng Anh. . . để trình bày đường lối Hòa Bình chung sống của Đức Hộ Pháp. Đáng ghi nhận là Phong trào đã tổ chức cuộc họp báo Hòa bình tại nhà hàng Soái Kinh Lâm, Chợ Lớn ngày 15-11-1963:

Sau cuộc đảo chánh 1-11-1963, khoảng cuối tháng 11-1963, Sĩ tài Phạm Duy Nhung mở một cuộc họp báo tại nhà hàng Soái Kinh Lâm - Chợ Lớn trình bày giải pháp cứu quốc theo đường lối Hòa Bình của Đức Hộ Pháp. Trong cuộc họp báo này có đông đảo các Cơ quan truyền thông, báo chí trong nước và các hãng thông tấn quốc tế như AFP, AP, Đài BBC, Báo Newyork Times, báo British Commonwealth, . . .

- Vào ngày 17-3-1965, Phong trào tổ chức cuộc họp báo ở Lữ Quán Majestic, Sài Gòn có sự tham gia của Cơ quan truyền thông báo chí đông đủ.

- Sang năm 1967, chiến tranh bắt đầu leo thang, ông Sĩ tài Nhung lại viết nhiều thư gửi cho Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc, Tổng Thống Mỹ, Ủy Hội Quốc Tế Kiểm Soát đình chiến (Sài Gòn), các Đại Sứ Quán và Chính phủ 2 miền Nam Bắc . . . để nghị mở cuộc hòa đàm giữa 2 phe để chấm dứt chiến tranh.

- Sau khi Sĩ tài Nhung qui vị (30-5-1967), phong trào hoạt động Hòa bình vẫn còn tiếp tục nhưng nhìn chung trong bối cảnh chiến tranh ngày càng diễn ra ác liệt, các hoạt động phong trào dần suy yếu, không đáng kể cho đến ngày miền Nam rơi vào tay chế độ Cộng Sản năm 1975.

VI - TỔNG KẾT

Đức Hộ Pháp đưa ra Chánh sách Hòa Bình Chung Sống mục đích trước tiên để ngăn ngừa cuộc nội chiến tương tàn nổi da xáo thịt của dân tộc Việt Nam, kể đó thoát ra khỏi vòng lệ thuộc giữa hai khối đối nghịch nhau thời chiến tranh lạnh là khối Tự Do và Cộng sản.

Trước tham vọng bá quyền của các cường quốc, trước sự mê muội của lãnh đạo hai miền Nam Bắc, Đức Hộ Pháp đã vì theo đuổi lý tưởng này đến nỗi gửi xác phàm trên đất khách và biết bao nhiêu Chức sắc, tín đồ Cao Đài hy sinh cho lý tưởng Hòa bình Chung Sống đã bị vào tù ra khám, bị chết trong lao tù nghiệt ngã. . . và sự thất bại của cuộc vận động CS/HBCS đã đưa đến cuộc chiến tương tàn, nổi da xáo thịt.

Từ sau năm 1959 (tức là ngày công bố CS/HBCS) dần về sau này, chiến tranh ngày càng khốc liệt để rồi chấm dứt vào năm 1975 với bao nhiêu bi thảm của Dân tộc: Hàng triệu người dân hai miền Nam Bắc bị vùi thân trong bom đạn, hàng triệu chiến sĩ cả hai miền đã hy sinh trong cuộc chiến triền miên đầy khói lửa

Năm 1975 đánh dấu ngày tàn của cuộc chiến kéo dài trên 30 năm nhưng ngày này lịch sử cũng đã ghi lại niềm đau thảm khốc khác của Dân tộc. Nhân dân Việt Nam và nhân loại lại chứng kiến thảm trạng kinh hoàng: Hàng triệu người đã bỏ Đất nước ra đi tìm tự do khắp thế giới, trong đó không biết bao nhiêu người đã bỏ thân xác nơi rừng sâu núi thẳm và trong lòng đại dương mênh mông . . .

Ngày nay, đất nước Việt Nam được thống nhất, nhưng sự thống nhất bằng sức mạnh quân sự của Cộng sản miền Bắc, chứ không phải "Thống nhất lãnh thổ và khối Dân tộc Việt Nam với phương pháp ôn hòa" theo như trong Cương Lĩnh Hòa Bình của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc để ra.

Hậu quả cuộc chiến tương tàn đã để lại nét hận thù dài lâu trong tâm thức của toàn Dân tộc, mà có lẽ phải qua đi nhiều thế hệ mới mong hàn gắn được.

Sự bất hạnh này có phải chăng là quả kiếp của cả Dân Tộc phải trả ?

Tồn tại lịch sử này bắt nguồn từ sai lầm lớn lao của lãnh đạo hai miền Nam Bắc, mặt khác là một chứng tích lịch sử hùng hồn nói lên tính ưu việt của Chính Sách Hòa Bình Chung sống của Đức Phạm Hộ Pháp đề ra.

Tóm lại, đường lối Hòa Bình của Đức Hộ Pháp đưa ra nửa thế kỷ trước đây quả là một viễn kiến, nhưng điều kiện khả thi là phải có một chánh quyền biết thương dân mến nước và phải đặt quyền lợi Tổ Quốc lên trên hết, hiệp với sự ý thức của toàn thể Quốc dân như lời Đức Hộ Pháp trong bức thư xuân gửi đồng bào Việt Nam trong dịp đầu năm Ất Mùi 1955:

“...Ngày nào cả chúng tộc Việt Nam đặng định tình trong Quốc hồn của họ thì họ mới có thể cố thủ và bảo vệ sanh tồn của họ .

- Ngày nào lòng Ái quốc nồng nàn của nước Việt Nam thoát khỏi lợi dụng đặng biến thành một ngọn lửa thiêng dâng trọn lên bàn thờ Tổ quốc của họ thì họ mới bảo thủ đặng trọn vẹn Hoàng đồ cùng Tộc chúng.

- Ngày nào đầu óc của cả khối Quốc Dân biết trọng dĩ vãng lịch sử của mình rồi định phận cho mình xứng đáng là một nước đủ hùng cường, đủ uy tín hầu đối diện cùng Quốc tế rồi chủ định số phận của mình, do năng lực của mình, không y lại nơi một ngoại bang nào thì ngày ấy mới giải ách lệ thuộc về tinh thần lẫn vật chất của mình đặng”.

(HDV: HT. Mai văn Tìim)

Tài Liệu Tham khảo:

- Tìm hiểu Chánh Sách Hòa Bình Chung Sống (Từ Vân)
